

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
**TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **524/2021/HS-ST**

Ngày: 09-12-2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI**

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường 7-Tòa án nhân dân thành phố B , tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 466/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 457/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 1069/2021/HSST-QĐ ngày 29/10/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 1069/TB-TA ngày 26/11/2021 đối với bị cáo:

Vũ Văn H (tên gọi khác: không), sinh năm 1999, tại Đ; Nơi đăng ký thường trú: tổ 16, khu phố 5A, phường T, thành phố B , tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Vũ Văn Q, sinh năm 1970 (còn sống) và bà Phạm Thị L, sinh năm 1978 (còn sống). Chưa có vợ, con; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 06-5-2021 đến ngày 13-5-2021 chuyển tạm giam theo Lệnh số 664 ngày 13/5/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố B . Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B ; có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 06 tháng 5 năm 2021, Vũ Văn H đi xe ôm đến khu vực nghĩa địa thuộc giáo xứ H thuộc phường T, thành phố B mua của 01 người thanh niên tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Ngô Châu T sử dụng mạng xã hội Zalo có tên tài khoản “H N” liên hệ với H qua tài khoản “HJ” hỏi mua của H 01 gói ma túy tổng hợp giá 500.000 đồng (Năm

trăm nghìn đồng), H đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch ở trước nhà nghỉ N thuộc khu phố 4, phường T, thành phố B. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, H đến điểm hẹn gặp T chuẩn bị bán ma túy cho T thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Vũ Văn H, đã được niêm phong, có chữ ký của H và hình dấu mộc tròn của Công an phường T (Bút lục số: 23, 24).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số Imei: 356723088624421, có số thuê bao: 0398314900, là điện thoại H sử dụng để mua bán ma túy (Bút lục số: 23).

Tại Kết luận giám định số 949/KLGD-PC09 ngày 11/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,39592 gam, loại: Methamphetamine” (Bút lục số: 27).

Bản cáo trạng số: 478/CT-VKSBBH-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 02 năm 06 tháng - 03 năm tù.

Xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 14 giờ 50 ngày 16 tháng 5 năm 2021 tại trước nhà nghỉ N thuộc khu phố 4, phường T, thành phố B, Vũ Văn H đang bán 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,39592 gam (theo Kết luận giám định số 949/KLGD-PC09 ngày 11/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) cho Ngô Châu T với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) thì bị bắt quả tang.

Như vậy, bị cáo Vũ Văn H đã có hành vi mua bán Methamphetamine, đây là chất ma túy nằm trong danh mục các chất cấm theo quy định của Chính phủ. Hành vi của bị cáo Vũ Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố và viện dẫn.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, trị an và an ninh xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước Việt Nam về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Đối với Ngô Châu T có hành vi hẹn gặp Vũ Văn H mua ma túy để sử dụng nhưng T chưa mua được ma túy thì Hưng và T bị bắt giữ. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý đối với T là đúng quy định.

Đối với đối tượng tên C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là đúng quy định.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau giám định.
- Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số Imei: 356723088624421, có số thuê bao: 0398314900.

*(Các vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B ).*

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt quả tang ngày 06/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, số Imei: 356723088624421, có số thuê bao: 0398314900.

*(Các vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B ).*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố B ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đ;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố B ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố B ;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố B ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**Nguyễn Thị Phú**

